|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH HÀ **TRƯỜNG THCS THANH HỒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 18/QĐ-THCSTH | *Thanh Hồng, ngày 23 tháng 9 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng**

**Áp dụng từ năm học 2022-2023**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS THANH HỒNG**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng

 Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục; Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020, ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 202 -2022;

Theo đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng trường THCS Thanhh Hồng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng của trường THCS Thanh Hồng áp dụng từ năm học 2022-2023. *(Có Quy chế kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:*** - Như điều 3; - Hội đồng TĐKT; - HĐGD xã; - CĐ, Tổ CM; - Lưu: VT, TĐ. | **HIỆU TRƯỞNG** (Đã ký)**Nguyễn Sinh Hiệp** |

**QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**Áp dụng từ năm học 2022-2023**

*(Ban hành theo Quyết định số: 18/QĐ-THCSTH ngày 23 tháng 10 năm 2022)*

**I. NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG**

**1. Mục đích công tác Thi đua - Khen thưởng**

Nhà trường tổ chức phong trào thi đua nhằm động viên khuyến khích các tập thể, cá nhân đem hết tài năng, năng lực của mình để cống hiến, xây dựng trường ngày càng phát triển và lớn mạnh về mọi mặt. Đồng thời, là sự ghi nhận công lao, thành quả của cá nhân, tập thể đạt được. Qua đó, tạo động lực mới trong phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của nhà trường, duy trì, củng cố, giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia.

**2. Đối tượng khen thưởng**

Các tập thể, cá nhân CB-GV-NV và học sinh trong nhà trường, có thành tích xuất sắc trong mọi hoạt động.

**3. Nguyên tắc khen thưởng**

Tự nguyện, tự giác, công khai, dân chủ, kịp thời, đúng đối tượng. Có tác dụng giáo dục, nêu gương, lan tỏa...

Chú trọng khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có nhiệm vụ khó khăn, nhưng đã có nhiều nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Kết hợp khen thưởng cả tinh thần và vật chất.

**II. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**1. Đối với cá nhân CB,GV,NV:**

a. Cấp trường:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (A)

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ (B)

- Hoàn thành nhiệm vụ (C)

- Không hoàn thành nhiệm vụ (D)

b. Cấp huyện, tỉnh:

- Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

- Đạt danh hiệu CSTĐ cấp Cơ sở, cấp tỉnh.

- Đạt các cuộc thi GVDG, các cuộc thi khác do cấp huyện trở lên tổ chức.

**2. Đối với tập thể, lớp và cá nhân học sinh:**

- Đạt danh hiệu tập thể: Lớp Xuất sắc, Lớp Tiên tiến.

- Cá nhân học sinh: Học sinh xuất sắc/Học sinh giỏi/ Học sinh khá (Học sinh tiến tiến lớp 8&9 thực hiện CTGDPT 2006)/Học sinh có thành tích đột xuất trong rèn luyện và học tập; học sinh đạt giải trong các kỳ thi do các cấp tổ chức.

**III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THÁNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I** | **Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT** | **20** |
| 1 | Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối làm việc chuẩn mực, lành mạnh, đoàn kết, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong cơ quan, đơn vị. | 2 |
| 2 | Chấp hành nghiêm quy định về thời gian làm việc của nhà nước, đơn vị; sắp xếp thời gian làm việc khoa học, hiệu quả. | 2 |
| 3 | Chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan. Chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức, nhiệm vụ cấp trên giao. | 2 |
| 4 | Yêu nghề, gắn bó với nghề; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; sống trung thực, lành mạnh, là tấm gương tốt cho học sinh. | 2 |
| 5 | Trung thực, thẳng thắn, khách quan trong báo cáo, đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên. | 2 |
| 6 | Thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với học sinh, giúp học sinh khắc phục khó khăn để học tập và rèn luyện tốt. Được học sinh kính trọng, quý mến. | 2 |
| 7 | Ứng xử có văn hóa, tôn trọng, bảo vệ danh dự, uy tín của đồng nghiệp; giúp đỡ, hỗ trợ, hợp tác với đồng nghiệp. | 2 |
| 8 | Không lưu giữ, trưng bày, phát tán văn hóa phẩm đồi trụy; tài liệu chống lại Đảng, Nhà nước. Không tham gia, tổ chức lôi kéo người khác đánh bạc, cá độ, chơi họ... và các tệ nạn xã hội khác dưới mọi hình thức. Không vi phạm quy định về uống rượu, hút thuốc; Không làm việc riêng trong giờ làm việc; Không lạm dụng hoặc có hành vi quấy rối người khác dưới mọi hình thức. | 2 |
| 9 | Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt nếp sống văn minh công sở; tư thế, cử chỉ tác phong đúng mực. Trang phục công sở lịch sử, gọn gàng. | 2 |
| 10 | Không sử dụng tài sản, thiết bị, phương tiện công của cơ quan phục vụ mục đích cá nhân. Sử dụng tiết kiệm tài sản công. Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, sắp xếp, bài trí chỗ làm việc gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ. | 2 |
| **II** | **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ** | **70** |
| **1** | **Năng lực và kỹ năng lãnh đạo, điều hành** | **20** |
| a | Đối với viên chức CBQL, Giáo viên | ***20*** |
| - | Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các kiến thức pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy | 3 |
| - | Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch công tác của cá nhân đảm bảo: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ hiệu quả, rõ trách nhiệm. | 3 |
| - | Thực hiện đúng CT-KHDH theo KHGDNT, sổ ghi đầu bài; vào điểm đầy đủ, đúng quy định và đúng thời hạn... | 3 |
| - | Thực hiện nghiêm túc kế hoạch công tác của tổ chuyên môn và nhà trường, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ. | 3 |
| - | Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo tổ và nhà trường về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, những khó khăn, vướng mắc. | 2 |
| - | Chủ động đề xuất, tham mưu giải quyết công việc thuộc phạm vi được phân công phụ trách; phối hợp tốt với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh... để nâng cao chất lượng dạy và học | 3 |
| - | Sử dụng thành thạo và có hiệu quả các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học trong soạn bài, dạy học...  | 3 |
| b | Đối với viên chức nhân viên, LĐHĐ  | *20* |
| - | Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các kiến thức pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ. | 3 |
| - | Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch công tác của cá nhân: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ hiệu quả, rõ trách nhiệm. | 4 |
| - | Thực hiện nghiêm túc KHGDNT, KHGD của tổ và cá nhân; đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ. | 4 |
| - | Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo tổ và nhà trường về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, những khó khăn, vướng mắc. | 3 |
| - | Chủ động đề xuất, tham mưu giải quyết công việc thuộc phạm vi được phân công phụ trách. | 3 |
| - | Sử dụng thành thạo và có hiệu quả các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị trong công việc.  | 3 |
| **2** | **Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác đảm bảo tiến độ, chất lượng** | **50** |
| - | Hoàn thành từ 90%-100% công việc theo kế hoạch, lịch công tác đảm bảo tiến độ và chất lượng | 45-50 |
| - | Hoàn thành từ 80% đến dưới 90% công việc theo kế hoạch, lịch công tác đảm bảo tiến độ và chất lượng | 40-<45 |
| - | Hoàn thành từ 70% - dưới 80% công việc theo kế hoạch, lịch công tác đảm bảo tiến độ và chất lượng | 35-<40 |
| - | Hoàn thành dưới 70% công việc theo kế hoạch, lịch công tác đảm bảo tiến độ và chất lượng | <35 |
| **III** | **ĐIỂM THƯỞNG** (Nội dung công việc đạt điểm thưởng) | **10** |
| 1 | Tham mưu, đề xuất giải pháp, mô hình mới đảm bảo chất lượng và tiến độ, được cấp có thẩm quyền phê duyệt. | 5 |
| 2 | Tham mưu có hiệu quả đối với các nhiệm vụ mới, khó, phức tạp theo phân công được lãnh đạo cơ quan, đơn vị ghi nhận. | 3 |
| 3 | Chủ động, sáng tạo, khoa học, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc, có thành tích nổi bật. | 2 |
| **Tổng điểm** | **100** |

 ***Căn cứ vào kết quả đạt được và xếp loại như sau:***

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A): Từ 90 đến 100 điểm

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B): Từ 70 đến < 90 điểm

3. Hoàn thành nhiệm vụ (Loại C): Từ 50 đến < 70 điểm

4. Không hoàn thành nhiệm vụ (Loại D): Dưới 50 điểm

**IV. TIÊU CHÍ XẾP LOẠI CUỐI KỲ/NĂM**

**1. Đối với CB, GV, NV:**

**1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**

- Xếp loại tháng đạt >= 50% số tháng được đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Không có tháng nào đạt HTNV trở xuống.

- Được đánh giá và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Đạt giải trong các kỳ thi do các cấp tổ chức (nếu có).

**1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ**

- Xếp loại tháng đạt >= 50% số tháng được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; Không có tháng nào đạt không HTNV.

- Được đánh giá và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

**1.3. Hoàn thành nhiệm vụ**

- Xếp loại tháng đạt >= 50% số tháng được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

- Được đánh giá và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ**

- Các trường hợp còn lại.

**2. Đối với tập thể**

- Căn cứ vào đánh giá hoạt động của CĐ, Đ-Đ, HĐSP, HĐCN, Tổ CM…

- Có thành tích xuất sắc trong mọi phong trào của nhà trường, lớp tham gia XD môi trường học tập tốt được nhà trường, Liên đội, Đoàn TN, Công đoàn…đánh giá cao và có môi trường vệ sinh trong và ngoài lớp, trường đảm bảo xanh sạch đẹp…

- Tích cực xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

**IV. TIÊU CHÍ ĐỀ NGHỊ CẤP TRÊN KHEN**

**1. Lao động tiên tiến:** Phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Có sáng kiến cải tiến chất lượng.

- Có thành tích trong các kỳ thi do cấp huyện trở lên tổ chức: Thi Giáo viên dạy giỏi, nhân viên giỏi, TPT giỏi, thi HSG, thi Văn hóa văn nghệ, TDTT ...

- Được TTSP bình chọn.

**2. Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở**: Phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Có sáng kiến được xếp loại cấp huyện.

- Có thành tích trong các kỳ thi do cấp huyện trở lên tổ chức: Thi Giáo viên dạy giỏi, nhân viên giỏi, TPT giỏi, thi HSG, thi Văn hóa văn nghệ, TDTT ...

- Được TTSP bình chọn.

**3. Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh**

Ngoài các tiêu chuẩn đã được nêu ở danh hiệu CSTĐCS ở trên, phải đạt 3 năm tiêu chuẩn dành cho CSTĐ cấp tỉnh theo Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục-Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục.

**V. CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ QUỸ KHEN THƯỞNG**

**1. Các nội dung khen thưởng**

Tập thể, cá nhân đạt các thành tích trong năm học và kết quả thực hiện các phong trào thi đua do nhà trường phát động. *(Các nội dung khen thưởng được thông qua Hội nghị viên chức đầu năm).*

**2. Mức tiền thưởng**

- Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**VI. TỔ CHỨC TUYÊN DƯƠNG KHEN THƯỞNG**

- Đối với CB,GV,NV: tổ chức vào dịp sơ kết và tổng kết năm học tại đơn vị, có tác dụng động viên, giáo dục và nêu gương.

- Đối với học sinh: tổ chức khen thưởng vào dịp tổ chức các hội thi và cuối năm học.

- Khen thưởng đột xuất khác.

 **VII. TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA**

1. Các thành viên của Hội đồng thi đua khen thưởng trường, Thủ trưởng đơn vị, BCH Công đoàn trường tổ chức phát động phong trào thi đua và có kế hoạch, biện pháp tổ chức thực hiện, theo dõi đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá, xét duyệt và đề nghị các cấp khen thưởng.

2. Thường xuyên đổi mới công tác thi đua để nâng cao chất lượng công tác, thực sự là động lực thúc đẩy sự phát triển ổn định, vững chắc, toàn diện của trường, tránh chạy theo thành tích, hình thức, cào bằng trong công tác thi đua...

3. Các tổ chuyên môn, tổ Công đoàn tư vấn, hướng dẫn tổ viên đăng ký và tổ chức công tác thi đua một cách thiết thực đem lại hiệu quả cao trong công tác./.

Trên đây là Quy chế thực hiện về công tác thi đua, khen thưởng của trường THCS Thanh Hồng, áp dụng từ năm học 2022-2023. Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường đề nghị toàn thể CB,GV,NV-NLĐ nghiêm túc thực hiện; tích cực tham gia hưởng ứng, xây dựng và lan tỏa các gương điển hình, tiên tiến nhằm củng cố và duy trì các phong trào thi đua đã có, nhất là phong trào “Hai tốt”; “Đổi mới sáng tạo”; “Xây dựng đơn vị văn hóa; đảm bảo an toàn, ANTT, PCCC”; “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”…nhằm xây dựng nhà trường ngày càng phát triển, vững mạnh và toàn diện./.